



GIÁO SƯ, NHÀ GIÁO NHÂN DÂN, ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRẦN VĂN GIÀU ĐÃ ĐI VÀO CỐI VĨNH HẰNG. DẤU BIẾT MẤY NĂM NAY ÔNG ĐÃ TUỔI CAO VÀ SỨC RẤT YẾU, NHƯNG TIN ÔNG RA ĐI VẪN LÀM NGHEN NGÀO XÚC ĐỘNG NHIỀU NGƯỜI, NHẤT LÀ GIỚI TRÍ THỨC VÀ CÁC THỂ HỆ HỌC TRÒ VÀ ĐỒNG NGHIỆP CỦA ÔNG. SINH THỜI, ÔNG TỪNG NÓI: ĐỜI ÔNG CHỈ CÓ HAI NGƯỜI THẤY ĐÍCH THỰC, MỘT NGƯỜI HỮU DANH LÀ BÁC HỒ, MỘT NGƯỜI VÔ DANH LÀ LỊCH SỬ. QUẢ LÀ NHƯ THẾ!

GIANG SƠN NHỎ LỆ KHÓC ANH HÙNG!

NGƯỜI ANH HÙNG ĐÍCH THỰC

Năm 2003 Giáo sư Trần Văn Giàu được Nhà nước công nhận Anh hùng Lao động. Tôi được vinh dự theo các thầy ở Trường ĐHKHXH&NV (ĐHQGHN) vào mừng Thầy. Trên chuyến bay thầy Đinh Xuân Lâm nói với tôi: “Bây giờ mới phong Anh hùng cho Cụ là quá muộn!” Tôi thưa: “Vâng ạ, từ lâu Thầy Giàu đã là một vị Anh hùng đích thực rồi!”

Người Anh hùng Trần Văn Giàu bắt đầu xuất hiện khi ông cùng với hàng chục sinh viên trí thức yêu nước Việt Nam biểu tình trước điện Elysé đòi chính phủ Pháp xóa bản án tử hình đối với các chiến sĩ yêu nước vừa bị bắt trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái. Vì hành động này, ông và nhiều sinh viên bị đày học, bị trục xuất về nước. Trước đó ông đã là đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, về nước ông lại gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1931, ông được cử đi học ở Liên Xô. Sau khi tốt nghiệp Trường Phương Đông, ông về nước hoạt động và bị thực dân Pháp bắt vào năm 1935. Sau những đòn tra khảo, thực dân Pháp đưa ông ra tòa xét xử. Khi viên quan tòa ra giọng hách dịch yêu cầu ông khai báo nhân thân, ông đã hùng hồn đáp:

“Ông nhớ ngồi cho vững, bám tay vào thành ghế mà nghe tôi nói đây: tôi đã học Trường Đại học Phương Đông đấy!” Và quả thật, tên quan tòa hống hách kia đã phải giật mình trước khí phách hiên ngang của Trần Văn Giàu.

Rồi sau đó ông bị cầm tù suốt 7 năm, hết nằm trong xà lim ở Khám Lớn (Sài Gòn) lại bị đày đọa ở căng “an trí” Tà Lài. Ở Khám Lớn, người tù nhân mang số tù 6826 mpp đã trở thành nỗi khiếp sợ của kẻ thù: công khai, ông được anh em cử làm Tổng đại diện, luôn sẵn sàng đương đầu với chúa ngục, đòi cải thiện điều kiện sinh hoạt của tù nhân; bí mật, ông chính là vị “Giáo sư đỏ”, hằng đêm miệt mài xoay tròn trên sàn bê-tông biên soạn tài liệu huấn luyện chính trị và khi có dịp lại trực tiếp “giảng bài” cho cán bộ, đảng viên ở trong tù. Bản lĩnh thép của ông được tôi luyện trong môi trường như thế.

Từ hè năm 1940 ông bị đày lên căng Tà Lài. Giữa chốn “rừng thiêng, nước độc”, ông được anh em tôn làm người đứng đầu, kiên cường đấu tranh chống lại những thủ đoạn đàn áp thâm độc của kẻ thù. Câu chuyện sau đây được ông kể lại trong tập hồi ký (chưa xuất bản)

là một trong những hành động tiêu biểu cho khí phách anh hùng của người chiến sĩ cách mạng.

Sau khi Khởi nghĩa Nam Kỳ thất bại, tên chủ tỉnh Biên Hòa La Rivière đích thân dẫn lính lên căng Tà Lài trấn áp các chiến sĩ cách mạng đang bị giam cầm ở đây. Tới nơi, y tập trung anh em lại, mặt đằng đằng sát khí thông báo: “Hãy nghe ta đây! Vừa qua, thừa lúc nước Pháp bại trận ở châu Âu và bị rơi ở biên giới Thái Lan, Đảng cộng sản của các người đã nổi lên toan đánh đổ chính quyền Pháp ở Nam Kỳ. Đảng của các người đã hoàn toàn thất bại. Chính phủ đã và đang thẳng tay đàn áp, đàn áp không thương tiếc. May lắm 10, 15 năm nữa, Đảng của các người mới có thể ngóc đầu dậy.” Sau đó, y nhìn thẳng vào các tù nhân nói: “Bây giờ các người hãy trả lời cho ta câu hỏi sau đây: Các người ở căng Tà Lài tán thành hay phản đối cuộc bạo động vừa qua?”

Rõ ràng đây là một đòn cân não nham hiểm của kẻ thù. Là người đứng đầu anh em, Trần Văn Giàu phải nhanh chóng tìm cách hóa giải tình thế này. Ông kể lại: “Mấy trăm cặp mắt ngó vào tôi như bảo phải trả lời sao cho vừa giữ thanh danh

của đoàn thể, vừa tránh khủng bố đẫm máu cho anh em ... Nhưng khó trả lời quá: nói tán thành khởi nghĩa thì thắng chủ tình có thể sẽ ra lệnh bắn. Lúc này, bắn chết năm, bảy chục, một hai trăm người, tụi Tây ở đâu cũng dám làm ... Còn nói không tán thành hay phản đối cuộc khởi nghĩa, mặc dầu khởi nghĩa đã nổ ra rồi, đã thất bại rồi, thì hóa ra mình hèn quá, Tây nó khinh mình mà mình cũng xấu hổ với anh em...” Nghĩ nhanh như chớp, Trần Văn Giàu đã tìm ra cách ứng phó riêng của mình: “Tôi sẽ tay làm dấu hiệu bảo anh em đứng thưa ra hơn nửa (để nếu địch xả súng thì đỡ tổn thất). Rồi tôi bước tới mấy bước, đứng lên một tảng đá lớn, khá cao, với ngụ ý là, nếu tôi bị bắn, tôi sẽ đổ từ trên xuống, chớ không phải ngã bẹp.” Rồi với giọng nói hùng hồn và cách lập luận cực kỳ khôn ngoan, ông đáp lời tên chủ tình:

“Này ông chủ tình!... Đông Dương của chúng tôi từ mấy chục năm nay ở dưới quyền thống trị của nước Pháp, cũng như mấy tháng nay nước Pháp yêu dấu của các ông bị quân Đức Hitler xâm chiếm, dày xéo, thống trị. Chúng ta, ông cũng như tôi, đồng cảnh ngộ mất nước ... Ở góc trời Đông Dương xa xăm này, vì tấm lòng yêu nước Pháp, vì ý thức bảo vệ danh dự người Pháp, ông tuy không thể nói ra, mà ông thật sự một lòng với những người Pháp kháng chiến trong nội địa nước Pháp. Thì, nói giấu chi ông, ở cái xứ Tà Lài rừng núi này, tôi sao lại không thông cảm với đồng bào của tôi trong biến cố tháng 11 vừa qua ở Nam Kỳ?”

Tên chủ tình nín thinh, tay thôi không chống nạnh nữa, mắt ngó xuống đất. Lúc này, Trần Văn Giàu nói tiếp: “Còn như ông bảo rằng may ra 10, 15 năm nữa Đảng chúng tôi mới sống lại được. Thì, ông ơi, làm sao biết được 15 năm nữa hay 5 năm nữa, cuộc diện thế giới và cuộc diện Đông Dương sẽ biến đổi hoàn toàn. Ông còn sống, tôi chắc cũng còn sống, mọi người ở đây cũng còn sống, chúng ta tất cả là chúng nhân của

lịch sử, chúng ta nhất định sẽ vui mừng thấy được nước Đức của Hitler bị bẻ gãy xương sống, nước Pháp của các ông và nước Việt Nam của chúng tôi đều được tự do.”

Nghe đến đây tên chủ tình mất hết vẻ hùng hổ, quay lưng bỏ đi cùng toàn bộ tốp lính. Anh em tù xúm lại mừng thắng lợi của trận đấu trí. Bản lĩnh, khí phách và trí tuệ Trần Văn Giàu là thế!

Vượt ngục Tà Lài, ông mang toàn bộ khí phách, bản lĩnh, trí tuệ và tài năng ấy gây dựng lại cơ sở Đảng, xây dựng lực lượng, chớp thời cơ làm nên thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng tháng Tám ở Sài Gòn và Nam Kỳ. Khi giặc Pháp quay lại, ông lại kiên cường, hiên ngang lãnh đạo “Nam Bộ thành đồng” đương đầu

nước ta.

Những năm tháng đó, GS. Trần Văn Giàu và các GS. Đào Duy Anh, GS. Trần Đức Thảo, GS. Cao Xuân Huy khai nền, mở nghiệp cho ngành sử và ngành triết thật gian nan. Thiếu thầy, thiếu sách vở, nhất là thiếu các sách công cụ, giáo trình. Không thể chờ chờ, Trần Văn Giàu cùng các học trò và đồng nghiệp phải “xắn tay áo” biên soạn ngay những bộ giáo trình đầu tiên. Lạ thay! Trong điều kiện như vậy mà bộ giáo trình do ông chủ biên về Lịch sử cận đại Việt Nam, cho đến nay, sau nhiều thập kỷ vẫn có thể được xem như bộ giáo trình cơ bản, sâu sắc và có tầm nhất. Bên cạnh đó, ông phải soạn gắp các sách như Triết học phổ thông, Lịch sử chống xâm lăng rồi Miền Nam giữ vững thành đồng vv...

vừa được dùng như tài liệu tham khảo trong nhà trường, vừa được dùng như tài liệu tuyên truyền, như tiếng kèn hiệu kêu gọi đồng bào, đồng chí xông pha vào Nam tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Vượt qua giai đoạn đó, đến đầu những năm 60 của thế kỷ trước, GS. Trần Văn Giàu bắt tay vào những công trình khảo cứu công phu, cẩn trọng về lịch sử Việt Nam. Bộ sách đầu tiên của ông là bộ “Giai cấp công nhân Việt Nam” (3 tập). Đây là công trình khảo cứu công

phu, hệ thống đầu tiên về lịch sử phong trào công nhân Việt Nam. Sau hơn 4 thập kỷ, ngày nay có thể thấy ở chỗ này chỗ kia bộ sách cần có sự bổ khuyết và hiệu chỉnh về sử liệu, song quan trọng nhất là những đóng góp của GS. Trần Văn Giàu về phương pháp. Với bộ sách này, lần đầu tiên lịch sử Việt Nam không chỉ còn là lịch sử của các lãnh tụ, các chính đảng hay các tôn giáo mà thực sự là lịch sử của quần chúng nhân dân, do nhân dân sáng tạo ra.

Tiếp đó, GS. Trần Văn Giàu lại tự lãnh nhận về mình một nhiệm vụ vô cùng khó khăn, trước đó chưa ai đủ sức làm: biên soạn một bộ lịch sử tư tưởng Việt



>> Tổng bí thư Nông Đức Mạnh chúc thọ Giáo sư Trần Văn Giàu

với quần địch.

HỌC GIẢ LỚN, NGƯỜI THẦY LỚN

Tháng 11 năm 1954, Trường Đại học Sư phạm Văn khoa và Trường Đại học Sư phạm Khoa học được thành lập, Trần Văn Giàu là Bí thư Đảng ủy đầu tiên của Đảng bộ trường, giảng dạy các môn khoa học Chính trị, Triết học, Lịch sử thế giới và Lịch sử Việt Nam. Năm học 1955 - 1956, ông được Nhà nước phong hàm Giáo sư đợt đầu tiên. Giữa năm 1956, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội được thành lập, ông được cử giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy nhà trường và là một trong những bậc thầy khai sáng của hai ngành sử học và triết học hiện đại ở



>> GS Trần Văn Giàu và phu nhân chụp hình cùng các học trò: "Lâm - Lê - Tấn - Vượng"
(Đình Xuân Lâm - Phan Huy Lê - Hà Văn Tấn - Trần Quốc Vượng)

Nam. Tự mình, ông cũng thấy đây là việc rất khó, nhưng không thể từ nan. Đây là lời ông tự bạch khi tập I của bộ sách ra đời: "Đơn thương độc mã đi vào lĩnh vực lịch sử tư tưởng, ít ra là trong những bước đầu, thật là đáng lo, đáng sợ, không phải không có lúc chùn chân. (...) ở đây vấn đề thì rất hấp dẫn, việc làm lại rất khó khăn, cái gì cũng mới lạ, chỉ có một cái quen thuộc là phương pháp luận, nhưng các nguyên lý của phương pháp luận ứng dụng vào lịch sử tư tưởng Việt Nam thì sao là đúng, chắc chắn phải vào việc một hồi lâu mới biết rõ được."

Cứ theo cách đó, sau nhiều năm miệt mài khảo cứu, cuối cùng bộ sách gồm 3 tập "Sự phát triển của tư tưởng Việt Nam đã ra đời". Đánh giá về bộ công trình đồ sộ này, David G. Marr, một trong những sử gia nổi tiếng thế giới và là chuyên gia hàng đầu về Việt Nam viết: "Trong số các công trình đã xuất bản bằng mọi thứ tiếng trên thế giới thì đó là bộ sử tốt nhất về tư tưởng Việt Nam." Thiết nghĩ, lời nhận xét trên đây của một sử

gia phương Tây lớn như David G. Marr đã đủ nói lên chân giá trị của công trình mà Trần Văn Giàu "đau thiết" hơn 20 năm để hoàn thành, không cần phải bình luận gì thêm. Cũng với hai bộ công trình này, GS. Trần Văn Giàu đã được Nhà nước ta trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt I, năm 1996.

GS. Trần Văn Giàu chưa bao giờ bằng lòng với những gì mình đã làm được. Năm 1991, khi thăm lại Khoa Lịch sử, ông đã bộc lộ ước muốn viết lại lịch sử Việt Nam, "sao cho mai sau thấy được Cự Hồ, ông Giáp là những người bằng xương bằng thịt, sao cho một đứa bé đọc sử Việt Nam, má nó gọi đi ăn cơm nó phải xin cho nó đọc nốt đoạn này rồi mới đi ăn". Năm 2003, ông đã ngoài 90 tuổi, khi chúng tôi tới thăm vẫn còn thấy bậc tôn sư của mình miệt mài bên trang bản thảo dờ dang. Ai cũng biết ông là bậc Thầy đã đào tạo nên những bậc Thầy lớn, như Đình Xuân Lâm, Phan Huy Lê, Hà Văn Tấn, Trần Quốc Vượng, Vũ Dương Ninh, Phan Đại Doãn, Lê Mậu Hãn vv... nhưng phải nói thêm rằng

cũng có không ít người nhờ đọc sách ông mà nên người, mà trưởng thành trong nghề nghiệp. Ông đã thuộc về hàng những bậc Thầy thực xứng đáng được tôn xưng là "vạn thế sư biểu"!

TRÁI TIM NHÂN ÁI – CON NGƯỜI CỦA NHỮNG NIỀM ĐAU

Ai từng biết Trần Văn Giàu mà chỉ thấy, chỉ nhớ gương mặt rạng ngời, ánh mắt lấp lánh niềm vui, cái cười hào sảng và sự hóm hỉnh pha chút cao ngạo của ông mà chưa biết đôi chút về những niềm đau của ông thì có thể nói chưa từng biết về ông vậy. Tuổi thanh xuân ông đã hăng hái lên đường, dẫn thân theo Cự Hồ làm một "nhà cách mạng chuyên nghiệp". Điều đó có nghĩa là ông đã không chỉ sẵn sàng dâng hiến đời mình cho Tổ quốc, cho Cách mạng, mà còn hy sinh cả những hạnh phúc riêng tư. Cha ông mất khi ông ở tù, phút cuối cùng còn gắng gọi tên Sáu Giàu. Vậy mà mấy năm sau ông cũng chỉ kịp lên về lạy mộ cha nơi góc ruộng. Rồi mẹ ông cũng ra đi âm thầm khi ông đang làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến Nam Bộ, đi qua

nhà cũng không kịp ghé thấp nén nhang. Đau đớn nhất là vợ ông, Bà Đỗ Thị Đạo, một người phụ nữ xinh đẹp và hiền thực nổi tiếng, đã mòn mỏi tuổi xuân chờ chồng, có lúc phải vào chùa đi tu để cho nhẹ bớt lời ông tiếng ve. Sau này ông bà cũng có sinh con, nhưng cũng vì điều kiện khó khăn của những ngày kháng chiến mà lâm vào cảnh “hữu sinh, vô dưỡng”.

Tôi viết những dòng này để tưởng nhớ Thầy và để mong rằng đừng có ai đơn giản đến mức cho rằng những người cách mạng như Cụ Hồ, Cụ Giàu một khi đã xác định hy sinh hạnh phúc riêng cho sự nghiệp chung thì đã “miễn dịch” với những nỗi đau nhân thế kể trên. Không! Các cụ vẫn rất đau, có điều những nỗi đau đó được giấu kín để người thường như chúng ta không dễ nhận ra. Nhưng nếu có ai từng đọc kỹ bức thư Cụ Hồ viết gửi về quê khi Cụ Cả Khiêm từ trần, nếu có ai từng nghe bà Đình Xuân Thu, con gái nuôi của Cụ Giàu, kể rằng lúc hấp hối sốt rét ở Hòa Bình, Cụ Giàu từng thốt



>> Tổng thống Pháp F. Mitterrand và giáo sư Trần Văn Giàu

nên “Phải chăng Giàu có một đứa con!” thì sẽ hiểu nỗi đau nhân thế của những con người vĩ đại đó.

Nhưng đó mới chỉ là những niềm đau nhỏ. Cụ Giàu là vị anh hùng đích thực, cả trong trận chiến đấu sinh tử với quân thù và cả trong sự nghiệp khảo cứu khoa học và rèn dạy con người.. Cụ bị bắt, bị tù đầy, rồi suốt nhiều năm bị nghi là kẻ phản bội. Những nỗi nghi ngờ cứ lơ lửng trên đầu không để mình oan. Đã có lúc con người từng kiên cường, hào sảng đến mức chọn cả tư thế chết lâm liệt cho mình trước họng súng kẻ

thù – nếu cần phải hy sinh, nhưng lại từng muốn nhảy xuống trăm mình ở dòng sông Phó Đáy để rửa sạch oan khiên! May thay, có ít nhất một người đã hiểu và tin ông. Người đó là Cụ Hồ – người cũng từng nhiều năm “oan khiên khôn rửa” ở Mạc Tư Khoa và ngay giữa đồng chí của mình. Cụ Hồ đã tin và giữ Cụ Giàu ở lại với Cách mạng, với Tổ quốc, với Khoa học, với các học trò của mình, để hôm nay: Giang sơn nhỏ

lệ khốc Anh hùng!

PGS.TS PHẠM HỒNG TUNG

ĐỂ TƯỞNG NHỚ NGƯỜI THẦY ĐÃ ĐI XA CỦA MÌNH, CÁC THỂ HỆ HỌC TRÒ – NAY ĐỀU LÀ NHỮNG TRÍ THỨC THÀNH ĐẠT ĐÃ BÀY TỎ LÒNG TRI ÂN SÂU SẮC:

*** GS. ĐÌNH XUÂN LÂM: TỰ HÀO VÀ MAY MẮN KHI LÀ HỌC TRÒ CỦA THẦY GIÀU**

Tôi rất tự hào và may mắn khi là sinh viên trực tiếp được Thầy Trần Văn Giàu đào tạo, hướng dẫn. Tôi và thế hệ cùng trang lứa có được như ngày nay là do công lao bồi dưỡng của Thầy. Năm 1954, tôi học tại Trường Đại học Sư phạm Văn khoa, trực tiếp được Thầy Giàu lên lớp. Lúc đó, những câu chuyện về hoạt động cách mạng của Thầy được biết đến rộng rãi. Thầy nổi tiếng, thậm chí trở thành một nhân vật thần thoại trong lòng sinh viên. Với một lòng ngưỡng mộ, kính trọng sâu sắc, Tôi rất háo hức khi được học Thầy và sau khi tốt nghiệp lại được

giữ lại là tập sự trợ lý và thường xuyên được làm việc với Thầy.

Dù nổi tiếng và có tầm như vậy nhưng Thầy Giàu lại rất tôn trọng thế hệ trẻ và tạo mọi điều kiện giúp cán bộ trẻ trưởng thành nhanh chóng. Cách làm của Thầy thường là: Thầy giao cho sinh viên chuẩn bị vấn đề để thuyết trình, nêu câu hỏi thảo luận trên lớp. Trên cơ sở đó, Thầy bổ sung và đưa ra những nhận định. Vừa học vừa được làm trực tiếp, nhận sự chỉ dẫn của Thầy, chỉ sau một năm làm việc cùng, tôi đã có sách viết chung với thầy khi mới 25 tuổi. Tôi và bạn bè cùng trang lứa đã trưởng thành rất nhanh. Thầy còn giới thiệu chúng tôi rộng rãi để giới khoa học biết đến.

Từ lúc toàn tâm toàn ý sang làm nghiên cứu khoa học, Thầy viết được nhiều cuốn sách quý và trở thành ngọn cờ đầu của khoa học với một vị trí lâu dài, bền vững mà không ai có thể thay thế được. Những cuốn sách

ấy không chỉ chứa đựng tri thức, tầm nhìn của một con người lỗi lạc mà còn chứa đựng tình cảm của một người con với quê hương đất nước. Đối với tôi, Thầy là tấm gương lớn của một người trí thức chân thành với cách mạng, hoạt động với lý tưởng cách mạng và trong bất cứ khó khăn nào cũng đều tìm cách vượt qua để phục vụ đất nước với tất cả sức lực và tình cảm của mình.

*** GS.TS NGUYỄN QUANG NGỌC - VIỆN TRƯỞNG VIỆN VIỆT NAM HỌC VÀ KHOA HỌC PHÁT TRIỂN ĐHQGHN, NGUYÊN CHỦ NHIỆM KHOA LỊCH SỬ TRƯỞNG ĐHKHXH&NV: THẦY GIÀU LÀ MỘT HUYỀN THOẠI!**

GS. Trần Văn Giàu là Chủ nhiệm khoa Lịch sử Trường Đại học Tổng hợp chỉ trong vài năm - một khoảng thời gian không nhiều - nhưng có công định hướng cho sự phát triển ban đầu của Khoa rất quan trọng. Cùng



>> Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Giáo sư Trần Văn Giàu

với các trí thức hàng đầu khác là các giáo sư: Trần Đức Thảo, Đào Duy Anh, Phạm Huy Thông..., Thầy Giàu đã định hướng con đường phát triển của Khoa Sử cũng như nền Sử học Việt Nam. Khoa Sử vượt lên được trở thành đơn vị đào tạo và nghiên cứu đầu ngành cả nước là do được định hướng phát triển đúng đắn ngay từ ban đầu ấy. Dưới sự dìu dắt của Thầy, nhiều thế hệ học trò ban đầu “ra lò”, đặt cơ sở cho toàn bộ sự phát triển của nền Sử học Việt Nam sau này. Vài năm sau, họ đều trở thành những nhà khoa học có tên tuổi, có vị trí trong ngành Sử. Bước tiếp bước, họ lại kế thừa nhiệt huyết, kinh nghiệm và trí thức của các Thầy, đào tạo ra lớp lớp các thế hệ học trò - những người trí thức đóng góp cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

Thầy Giàu là người yêu quý khoa Sử. Dù tham gia công tác nhiều lĩnh vực, nhiều nơi nhưng Thầy luôn cho rằng khoảng thời gian ở khoa Sử là giai đoạn Thầy đặc ý nhất, tự hào nhất và có đóng góp nhiều nhất. Thầy đã trở thành một huyền thoại của Khoa. Tôi vẫn còn nhớ mãi kỷ niệm vào năm 2000, Khoa Lịch sử nhận danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới. Chúng tôi đã báo tin vui này và mời Thầy ra Bắc để chứng kiến và gặp mặt các thế hệ học trò - những người luôn yêu quý, ngưỡng mộ Thầy và

mong được nhìn thấy Thầy. Buổi lễ có sự hiện diện của Thầy đầy xúc động. Dù năm ấy Thầy đã yếu, không đi lại được nhiều nhưng Thầy vẫn ra chung vui với Khoa. Đáp ứng tình cảm và nguyện vọng của rất nhiều học trò các thế hệ muốn được nghe thầy nói và giảng bài, Thầy đã có bài phát biểu trước cử tọa. Kết thúc, GS. Trần Quốc Vượng đứng lên hô lớn: “Hoan hô GS. Trần Văn Giàu!”. Thế là cả hội trường ầm ầm vỗ tay và hô theo. Chúng tôi - những người học trò của Thầy lòng đầy xúc động và tự hào: Thầy mãi mãi là một người Thầy lớn của Khoa Sử.

*** PGS.TSKH NGUYỄN HẢI KẾ - CHỦ NHIỆM KHOA LỊCH SỬ: KHOA SỬ LUÔN TỰ HÀO VỀ THẦY GIÀU !**

Đối với Khoa Lịch sử - Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội trước đây và Khoa Lịch sử - Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN hiện nay thì dấu ấn của Thầy Giàu là không thể phai mờ.

Sau khi đã có cống hiến rất lớn cho cách mạng Việt Nam, GS. Trần Văn Giàu dành hết tâm sức cho sự nghiệp nghiên cứu và đào tạo, trở thành Chủ nhiệm khoa Lịch sử đầu tiên của chế độ mới do nước VNDCCH thành lập. Thầy là người đầu tiên viết giáo trình Lịch sử cách mạng Việt Nam và nhiều bộ giáo trình kinh điển khác của nước VNDCCH. Với tư cách là nhà văn hóa,

nhà khoa học và nhà sư phạm, Thầy đã có công định hướng, rèn luyện một đội ngũ các nhà nghiên cứu Sử học xứng đáng với dân tộc này trong suốt nửa thế kỷ qua, đó là điều không thể phủ nhận. Thầy đã góp phần đào tạo rất nhiều thế hệ học trò: có tri thức, có phương pháp, nhiệt huyết với khoa học, có tình yêu sâu sắc đối với dân tộc, với đất nước. Thế hệ thầy và trò đầu tiên đó đã trở thành thế hệ hạt nhân đúng mũi nhọn sào trong nghiên cứu lịch sử phục vụ dân tộc. Đó cũng là đóng góp đầu tiên và bất diệt của GS. với ngành Sử.

Trên cơ sở triết lý mà Thầy khai phá, Khoa Sử đã được đặt đúng quỹ đạo, đúng đường ray để có những bước phát triển không ngừng, đóng góp xuất sắc cho sự phát triển của đất nước. Đó là triết lý: vừa dạy học vừa nghiên cứu khoa học; bổ sung lý luận qua thực tiễn cuộc sống phong phú; thông qua hoạt động thực tiễn và hoạt động khoa học để vừa rèn luyện mình, vừa rèn luyện trò. Đó là một triết lý đúng một cách kỳ diệu trong giai đoạn đầu của nền khoa học cách mạng, được am hiểu và vận dụng bởi một con người có tầm nhìn, có trí tuệ cao. Không chỉ là một nhà tư tưởng, Thầy còn là một nhà tổ chức hành động, dám đối mặt với thách thức - những thách thức lớn của cả một thời đại.

Biết bao thế hệ học trò của Khoa Lịch sử luôn tự hào về Thầy Giàu. Từ tấm gương của Thầy, chúng tôi hiểu ra rằng: không thể có những học trò tuyệt vời nếu không có những người Thầy tuyệt vời như Thầy Trần Văn Giàu.

HÀ LÊ